

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **284/2021/HSST**
Ngày 31 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Lương Thị Phương**

2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hằng** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 262/2021/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 422/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Tuấn A**; Sinh năm 1981; HKTT: Số 34 ngõ 6 T, phường C, quận H, thành phố H; Số mới: Số 2 hẻm 7/18 ngõ T, phường C, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 0/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn L (đã chết); Họ tên mẹ: Đỗ Thị Kim K (sinh năm 1958); Gia đình có hai anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: Phạm Thị T; Con: có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: 02 tiền án: Bản án số 388/HSST ngày 22/9/2006, Tòa án nhân dân quận H xử 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Bản án số 58/HSST ngày 30/01/2008, Tòa án nhân dân thành phố H xử 40 tháng tù về tội Đánh bạc. Đặc xá ngày 01/9/2009; Hiện đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại: Anh Phạm Văn L**; sinh năm 1978; Địa chỉ: Số 55 ngõ 158 T, quận H, thành phố H; Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 13.05.2021, anh Phạm Văn L đang ở tại địa chỉ số 55 ngõ 158 T, Hai Bà Trưng, Hà Nội, thì Nguyễn Tuấn A đến. Sau đó anh L đi có việc, Tuấn A xin đi cùng. Tuấn A điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 30K1-2648 chở

anh L đi đến 290 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, thì Tuấn A hỏi mượn xe máy của anh L đi có việc. Anh L đồng ý. Khoảng 7h sáng ngày 14.05.2021, anh L gọi điện cho Tuấn A nhưng Tuấn A không nghe máy, nên anh L đi xe ôm về nhà. Anh L nhiều lần liên lạc với Tuấn A không được.

Do vậy, Anh Phạm Văn L trình báo đến công an quận Ba Đình về vụ việc như trên.

Vật chứng hiện chưa thu giữ gồm 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 30K1-2648.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 132/06.08.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Ba Đình, kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 30K1-2648, trị giá: 5.000.000đồng.

Ngày 29.07.2021, cơ quan điều tra triệu tập Tuấn A đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Tuấn A khai: ngày 13.05.2021, Tuấn A đến nhà anh L chơi, anh L có nhờ Tuấn A sử dụng xe máy BKS: 30K1-2648 chở đến nhà chị Chu Bích D ngõ 290 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội. Khi đến nơi, anh L bàn giao xe máy cho Tuấn A sử dụng. Quá trình chơi điện tử tại 544 Lĩnh Nam, do hết tiền tiêu xài, Tuấn A nảy sinh ý định chiếm đoạt xe máy của anh L để cầm cố lấy tiền. Tuấn A đã nhờ anh Dương Mạnh H (SN:1978, HKTT: Tổ 24 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh Hưng, Hai Bà Trưng, Hà Nội là quản lý quán điện tử số 544 Lĩnh Nam) cầm cố chiếc xe trên tại cửa hàng điện để lấy tiền tiêu xài. Anh H không nhận cầm cố xe, và giới thiệu Nguyễn Văn C (SN:1985, HKTT: Hưng Đạo, Bình Gia, Lạng Sơn) nhận cầm cố xe cho Tuấn A với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Việc cầm cố xe được thỏa thuận bằng miệng, không có ký kết bằng văn bản. Khi thấy anh L gọi điện đòi xe, Tuấn A không nghe máy và trốn tránh. Toàn bộ tiền cầm cố xe được 5.000.000đ (năm triệu đồng), Tuấn A đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Tuấn A đến địa điểm giao xe ngày 13.05.2021, xác định hiện trường phù hợp với lời khai người bị hại anh Phạm Văn L, dẫn giải đến nơi xác định Tuấn A cầm cố xe máy, phù hợp lời khai người liên quan, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tiến hành cho anh Phạm Văn L và nhân chứng là chị Chu Bích D, người liên quan là anh Dương Mạnh H nhận dạng, kết quả: anh L, chị D, anh H nhận dạng ra Nguyễn Anh T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ba Đình đã tiến hành xác minh tại Công an xã Hưng Đạo, Bình Gia, Lạng Sơn được biết hiện trên địa bàn xã Hưng Đạo, Bình Gia, Lạng Sơn, không có ai đăng ký hộ khẩu thường trú tên Nguyễn Văn C (SN:1985, HKTT: Hưng Đạo, Bình Gia, Lạng Sơn). Do vậy, không có căn cứ xác định đối tượng tên C mua xe của Tuấn A.

Quá trình điều tra xác định: chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30K1-2648, anh Phạm Văn L mua của một người không quen biết đã lâu, có đăng ký xe, nhưng đã mất giấy tờ mua bán. Qua xác minh, anh Lương Thế V (SN: 1974; Nơi cư trú: số 33 ngách 9/19 Minh Khai, P.Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội) là chủ sở hữu đúng tên đăng ký xe. Anh V đã bán cho người không xác định được lai lịch đã lâu, hiện anh V không còn là chủ sở hữu xe máy trên.

Dương Mạnh H giới thiệu Nguyễn Tuấn A cầm cố xe máy cho đối tượng tên C, anh H không được hưởng lợi, không biết chiếc xe trên là do phạm tội mà có. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với anh Dương Mạnh H.

Anh Phạm Văn L yêu cầu Nguyễn Tuấn A bồi thường thiệt hại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30K1-2648, hiện chưa thu hồi được, với số tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 26/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố Nguyễn Tuấn A về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 244/CT-VKS ngày 26/11/2021, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại anh Phạm Văn L số tiền 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh Phạm Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng đối với thiệt hại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30K1-2648 mà bị cáo đã chiếm đoạt và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19h ngày 13.05.2021, tại số 290 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Nguyễn Tuấn A mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30K1-2648 trị giá: 5.000.000 đồng của anh Phạm Văn L. Do hết tiền tiêu xài, khoảng 24h cùng ngày Tuấn A đã chiếm đoạt xe máy của anh L, bán cho đối tượng tên C (không rõ lai lịch) được 5.000.000 đồng. Tuấn A đã ăn tiêu hết. Sau đó, Tuấn A bỏ trốn, không trả lại xe máy cho anh L. Hiện chưa thu hồi được xe máy.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội : Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an cho xã hội và gây bất bình trong nhân dân. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý do vậy cần xử lý nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lười lao động, coi thường pháp luật nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 02 tiền án: Bản án số 388/HSST ngày 22/9/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử 08 tháng tù về tội Đánh bạc. Bản án số 58/HSST ngày 30/01/2008, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 40 tháng tù về tội Đánh bạc. Đặc xá ngày 01/9/2009 tính đến lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích. Nhưng qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật cải tạo, giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Tuấn A không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điều 38 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 9 đến 12 tháng tù là có căn cứ; Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[8] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung– phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo Nguyễn Tuấn A đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm Văn L yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 10.000.000 (Mười triệu) đồng đối với thiệt hại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30K1-2648 mà bị cáo đã chiếm đoạt, không thu hồi được. Theo bản kết luận định giá tài sản số số 132/06.08.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Ba Đình, kết luận: 01 chiếc xe máy Honda Wave BKS: 30K1-2648, trị giá: 5.000.000đồng. Chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại. Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải có trách nhiệm bồi thường cho anh L 5.000.000 đồng và phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A **10 (mười) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phạm Văn L số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2021. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Cầu Dền, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

